

CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI

Số: 130/BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội
- Địa chỉ trụ sở chính: số 130 đường Lê Duẩn, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024.3942.1117 Fax: 024.3822.4736
- Vốn điều lệ: 800.589.700.000 Đồng
- Mã chứng khoán: **HRT**
- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

Thực hiện Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2024 như sau:

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội đã tổ chức **Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) năm 2024, cụ thể:**

- Thời gian: Ngày 26 tháng 4 năm 2024
- Địa điểm: Phòng họp Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội, số 130 đường Lê Duẩn, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
- Nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
-----	---------------	------	----------

1	01-24/NQ-ĐHĐCĐ	26/4/2024	<p>Thông qua các nội dung:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo hoạt động của HĐQT 2. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty 3. Thông qua việc sửa đổi một số nội dung Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội 4. Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội nhiệm kỳ 2021 – 2026 đối với ông Nguyễn Viết Hiệp 5. Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội nhiệm kỳ 2021 – 2026 đối với ông Nguyễn Hồng Linh – Phó Tổng Giám đốc Công ty 6. Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và phương án phân chia lợi nhuận năm 2023 7. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán độc lập, trong danh sách các Công ty kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2024 8. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, lợi nhuận và cổ tức năm 2024 9. Phương án và mức trả thù lao, lương, thưởng cho HĐQT, BKS năm 2024 10. Thông qua các nội dung liên quan đến việc hợp nhất 02 Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội và Sài Gòn
---	----------------	-----------	---

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đỗ Văn Hoan	Chủ tịch	18/01/2016	
2	Ông Nguyễn Viết Hiệp	Thành viên	16/4/2018	26/4/2024
3	Ông Nguyễn Tiến Hiệp	Thành viên	16/4/2018	
4	Ông Lê Minh Tuấn	Thành viên	18/01/2016	

5	Ông Nguyễn Hồng Linh	Thành viên	26/4/2024	
---	----------------------	------------	-----------	--

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đỗ Văn Hoan	14	14/14	
2	Ông Nguyễn Việt Hiệp	11	11/14	Miễn nhiệm từ 26/4/2024
3	Ông Nguyễn Tiến Hiệp	14	14/14	
4	Ông Lê Minh Tuấn	14	14/14	
5	Ông Nguyễn Hồng Linh	03	03/14	Bổ sung từ 26/4/2024

Ngoài các kỳ họp của HĐQT, để giải quyết các vấn đề trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh theo thẩm quyền, HĐQT đã tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT đã có Quyết định số 193/QĐ-HĐQT ngày 27/11/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc ban hành Quy chế Kiểm tra giám sát của Hội đồng quản trị.

HĐQT có Kế hoạch số 54/KH-HĐQT ngày 28/3/2024 của Hội đồng quản trị về việc kiểm tra của Hội đồng quản trị Công ty năm 2024 đối với các Chi nhánh: Vận tải đường sắt Đông Anh, Đoàn tiếp viên đường sắt Hà Nội. Quyết định số 81/QĐ-HĐQT ngày 25/4/2024 của Hội đồng quản trị về việc thành lập Đoàn kiểm tra giám sát của Công ty. Đến nay, Đoàn kiểm tra đã hoàn thành việc kiểm tra tại các Chi nhánh nêu trên và đang báo cáo HĐQT thông báo kết luận kiểm tra.

Ngoài ra, HĐQT thường xuyên giám sát chặt chẽ các hoạt động quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc, các đơn vị, phòng ban chuyên môn nghiệp vụ, kịp thời có ý kiến điều chỉnh cho phù hợp với các quy định hiện hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

HĐQT không thành lập các tiểu ban trực thuộc.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	Nghị quyết			
1	01-24/NQ-HĐQT	30/01/2024	Về nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024	4/4
2	02-24/NQ-HĐQT	30/01/2024	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	4/4

3	03-24/NQ-HĐQT	05/02/2024	Điều chỉnh thông tin về loại cổ phần phổ thông hạn chế chuyển nhượng sang cổ phần phổ thông tự do chuyển nhượng	4/4
4	04-24/NQ-HĐQT	07/3/2024	Thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	4/4
5	05-24/NQ-HĐQT	22/3/2024	Về công tác tổ chức cán bộ Công ty	4/4
6	06-24/NQ-HĐQT	22/4/2024	Về nhiệm vụ sản xuất kinh doanh quý II năm 2024	4/4
7	07-24/NQ-HĐQT	31/5/2024	Cấp lại giấy chứng nhận cổ phần	4/4
II Quyết định				
1	02/QĐ-HĐQT	04/01/2024	Ban hành Quy định công tác cán bộ của Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội.	4/4
2	04/QĐ-HĐQT	09/01/2024	Cho phép chuẩn bị đầu tư dự án: Đầu tư mới Kios bán vé tự động tại các Chi nhánh VTĐS & địa điểm công cộng	4/4
3	21/QĐ-HĐQT	01/02/2024	Thành lập các Ban và Tiểu ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	4/4
4	23/QĐ-HĐQT	01/02/2024	Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch Lãnh đạo quản lý của Công ty Cổ phần VTĐS Hà Nội giai đoạn 2021 - 2026	4/4
5	24/QĐ-HĐQT	01/02/2024	Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 của Người quản lý Công ty.	4/4
6	25/QĐ-HĐQT	01/02/2024	Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 của Người lao động Công ty Cổ phần VTĐS Hà Nội	4/4
7	27/QĐ-HĐQT	02/02/2024	Thành lập các đoàn kiểm tra công tác vận tải và đảm bảo an toàn giao thông đường sắt trong đợt vận tải phục vụ tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024	4/4
8	32/QĐ-HĐQT	26/02/2024	Cử cán bộ Công ty đi nước ngoài	4/4
9	67/QĐ-HĐQT	11/4/2024	Ban hành Quy chế xử lý trách nhiệm Người đứng đầu trong công tác đảm bảo an toàn chạy tàu của Công ty CP Vận tải Đường sắt Hà Nội.	4/4
10	68/QĐ-HĐQT	11/4/2024	Ban hành Quy định chương trình khách hàng thân thiết của Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội.	4/4
11	76/QĐ-HĐQT	24/4/2024	Cho phép chuẩn bị đầu tư dự án: Đóng mới toa xe hàng giai đoạn 2023 - 2024.	4/4
12	80/QĐ-HĐQT	25/4/2024	Giao nhiệm vụ phụ trách Ban Tổng giám đốc và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty	4/4
13	81/QĐ-HĐQT	25/4/2024	Thành lập Đoàn kiểm tra giám sát của Công ty CP VTĐS Hà Nội năm 2024.	4/4

14	83/QĐ-HĐQT	26/4/2024	Phê duyệt kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2024 của Công ty Cổ phần VTĐS Hà Nội	4/4
15	84/QĐ-HĐQT	04/5/2024	Thông qua nội dung và ký kết Hợp đồng hợp nhất	4/4
16	85/QĐ-HĐQT	04/5/2024	Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch Lãnh đạo quản lý của Công ty CP VTĐS Hà Nội giai đoạn 2026 - 2031.	4/4
17	86/QĐ-HĐQT	04/5/2024	Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch Lãnh đạo quản lý của Công ty CP VTĐS Hà Nội giai đoạn 2021 - 2026	4/4
18	91/QĐ-HĐQT	13/5/2024	Thành lập Hội đồng lương Công ty Cổ phần VTĐS Hà Nội.	4/4
19	101/QĐ-HĐQT	31/5/2024	Cho phép chuẩn bị đầu tư công trình: Lắp khung sắt mái tôn kéo dài nhà xưởng sửa chữa toa xe đường 15,16 - Trạm khám chữa toa xe Giáp Bát thuộc CN Toa xe Hàng	4/4
20	102/QĐ-HĐQT	31/5/2024	Cho phép chuẩn bị đầu tư dự án: Đầu tư mới Máy phun rửa nước nóng áp lực cao - CN Toa xe Hàng.	4/4
21	104/QĐ-HĐQT	07/6/2024	Cho phép chuẩn bị đầu tư dự án: Hoán cải, cải tạo toa xe B80 thành toa xe chờ hành lý, hàng hóa nguyên toa nối vào các đoàn tàu khách.	4/4
22	110/QĐ-HĐQT	20/6/2024	Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.	4/4
23	111/QĐ-HĐQT	20/6/2024	Thông qua hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu để hoán đổi cổ phần theo hợp đồng hợp nhất.	4/4
24	116/QĐ-HĐQT	25/6/2024	Cho phép chuẩn bị đầu tư công trình: Lắp đặt mới đường điện sản xuất 3 pha đường 16 - Trạm khám chữa toa xe Yên Viên (ga Yên Viên) thuộc CN Toa xe Hàng.	4/4

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Trần Tú Anh	Trưởng ban	18/01/2016	Kỹ sư kinh tế vận tải, Thạc sỹ QTKD
2	Lê Trần Hùng	Thành viên	16/04/2018	Kỹ sư kinh tế vận tải, Thạc sỹ QLVT
3	Vương Phương Thảo	Thành viên	26/04/2017	Kỹ sư kinh tế vận tải, Thạc sỹ QLVT

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Trần Tú Anh	01	01/01	100%	
2	Lê Trần Hùng	01	01/01	100%	
3	Vương Phương Thảo	01	01/01	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban TGD và cổ đông:

BKS thực hiện chế độ giám sát theo quy định số 206/QĐ-BKS ngày 20/4/2021 của Quy chế hoạt động BKS cũng như việc tuân thủ các quy định của Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật khác của Nhà nước.

BKS giám sát HĐQT thông qua việc nắm bắt đầy đủ kịp thời các thông tin về quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT, tham dự và trao đổi ý kiến tại tất cả các cuộc họp định kỳ của HĐQT.

BKS giám sát Ban điều hành thông qua các báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tiến độ thực hiện kế hoạch, tờ trình xin ý kiến HĐQT của Tổng giám đốc, tờ trình xin ý kiến của các phòng ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc gửi Ban điều hành. BKS tham dự đầy đủ các cuộc họp giao ban hàng tháng và một số cuộc họp khác của Công ty.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, BKS đã tập trung giám sát toàn bộ công tác chuẩn bị, tổ chức ĐHĐCĐ thường niên, công tác triển khai kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư sau khi có nghị quyết ĐHĐCĐ Công ty, tham gia thẩm định các báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty, tiến hành các cuộc kiểm tra tại các đơn vị theo kế hoạch đã xây dựng.

Qua giám sát BKS nhận thấy: Hội đồng quản trị đã triển khai đầy đủ Nghị quyết ĐHĐCĐ đến các đơn vị thành viên và bộ phận liên quan; HĐQT đã thực hiện chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ đã quy định theo Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. HĐQT đã xây dựng những định hướng từ kế hoạch đầu năm và đã có những chỉ đạo quyết liệt nên kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm đã hoàn thành vượt mức kế hoạch và tăng trưởng so với cùng kỳ. Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, thực hiện các giải pháp tăng thu giảm chi tiết kiệm nhiều chi phí trong công tác quản trị và trong hoạt động vận tải, sử dụng lao động hợp lý hiệu quả bám sát theo kế hoạch sử dụng lao động đã được HĐQT phê duyệt. Kinh doanh vận tải hành khách có sự tăng trưởng cao so với kế hoạch do đưa ra thị trường các sản phẩm mới có sự khác biệt như đoàn tàu kết nối di sản miền Trung, các đoàn tàu lập riêng có xe cộng đồng cùng nhiều biện pháp nâng cao chất lượng phục vụ nhằm thu

hút hành khách đi tàu ...Kinh doanh vận tải hàng hóa được đẩy mạnh với tàu chuyên contener, hàng LVQT. Công tác quản trị doanh nghiệp có nhiều chuyển biến do áp dụng CNTT trong quá trình điều hành, đang phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các thủ tục hợp nhất 2 Công ty vận tải đường sắt. Thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính kế toán, thuế. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024 Công ty có lợi nhuận. Hội đồng quản trị đã thực hiện các cuộc kiểm tra và các nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động năm 2024.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

4.1. Quan hệ với HĐQT:

HĐQT cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

Ban kiểm soát được mời tham dự đầy đủ, tham gia ý kiến tại cuộc họp định kỳ của HĐQT.

4.2. Quan hệ với Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc chỉ đạo các phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc Công ty cung cấp đầy đủ kịp thời các số liệu, tài liệu, thông tin và giải trình các hoạt động theo yêu cầu của BKS.

Khi Tổng Giám đốc gửi tới HĐQT các báo cáo về kết quả đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh, tiến độ thực hiện kế hoạch, tờ trình xin ý kiến HĐQT thì đều được gửi tới Ban Kiểm soát để làm cơ sở kiểm soát.

Căn cứ kết quả kiểm tra, kiểm soát, Ban Kiểm soát kiến nghị đề xuất với Tổng Giám đốc Công ty để kịp thời xử lý, chấn chỉnh những vi phạm, sai phạm trong sản xuất kinh doanh.

Tổng Giám đốc bố trí các phương tiện, trang thiết bị cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban Kiểm soát.

4.3. Quan hệ với các đơn vị, bộ phận khác:

Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu và phương tiện phục vụ kiểm tra, kiểm toán theo yêu cầu của Ban Kiểm soát, đoàn kiểm tra và ý kiến của Tổng Giám đốc.

Thủ trưởng các đơn vị kiểm tra chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước HĐQT về tính đầy đủ trung thực và hợp pháp của các tài liệu cung cấp cho BKS, đoàn kiểm tra.

Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc cũng như các Phòng nghiệp vụ, Đơn vị trực thuộc để BKS thực hiện nhiệm vụ ĐHCĐ giao.

5. Hoạt động khác của BKS:

Đầu năm BKS họp thông qua:

+ Kế hoạch hoạt động năm 2024.

+ Công tác chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

+ Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình SXKD, báo cáo tài chính quý 1,2/2024.

+ Phân công nhiệm vụ tham gia các đoàn kiểm tra theo kế hoạch đã xây dựng.

+ Lấy ý kiến các thành viên Ban Kiểm soát 2 lần.

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và điều lệ.

IV. Ban Điều hành

STT	Thành viên Ban TGD	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Viết Hiệp	08/4/1963	Đại học	01/01/2018 - 30/4/2024
2	Ông Lê Minh Tuấn	18/9/1964	Đại học	01/02/2016
3	Ông Nguyễn Hồng Linh	27/9/1968	Đại học	06/10/2017
4	Ông Trần Văn Nam	11/9/2965	Đại học	01/01/2022

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Lương Văn Chiến	16/9/1982	Thạc sỹ	15/11/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Phụ lục số 1 kèm theo

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Hợp đồng số 01/2024/ĐSVN-VTHN ngày 20/5/2024 giữa Công ty và Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam (Cổ đông lớn nắm giữ 91,62% phần vốn tại Công ty) về cung cấp và sử dụng dịch vụ điều hành giao thông đường sắt, các dịch vụ hỗ trợ liên

quan năm 2024.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Phụ lục số 2 kèm theo

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Các phòng CMNV Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Văn Hoan

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI TỐ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

Mã chứng khoán:

HRT

Tên Công ty:

CTCP Vận tải Đường sắt Hà Nội

Ngày chốt:

29/07/2024

STT	Tại khoản giao dịch chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với Người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB (trở thành NLQ)	Ghi chú
1	HRT	Đỗ Văn Hoàn	Chủ tịch Hội đồng quản trị		CCCD	030069001135	18/12/2021	18/01/2016	
1.1	HRT	Đỗ Văn Phùng		Bố		Không có			Đã mất
1.2	HRT	Phạm Thị Mít		Mẹ		Không có			Đã mất
1.3	HRT	Trần Nhật Tân		Vợ	CCCD	010178000004	25/07/2022	18/01/2016	
1.4	HRT	Đỗ Đức Nghĩa		Con	CCCD	001202004240	24/06/2021	18/01/2016	
1.5	HRT	Đỗ Gia Hân		Con		Không có			còn bé
1.6	HRT	Đỗ Thị Cát		Chị	CCCD	030149003359	05/04/2021	18/01/2016	
1.7	HRT	Đỗ Văn Thắng		Anh		Không có			Liệt sỹ
1.8	HRT	Đỗ Văn Thái		Anh	CCCD	030057005623	30/05/2022	18/01/2016	
1.9	HRT	Đỗ Văn Sơn		Anh	CCCD	030061004823	24/04/2021	18/01/2016	
1.10	HRT	Đỗ Văn Hải		Anh	CCCD	03006300675	18/12/2022	18/01/2016	
1.11	HRT	Đỗ Văn Huy		Anh	CCCD	030065007255	03/04/2021	18/01/2016	
1.12	HRT	Trần Văn Duy		Bố vợ		Không có			Đã mất
1.13	HRT	Phan Thị Chi		Mẹ vợ		Không có			Đã mất
1.14	HRT	Trần Ngọc Thân		Anh rể	CCCD	030049002527	04/05/2021	18/01/2016	
1.15	HRT	Lê Thị Bằng		Chị dâu	CCCD	030160006970	30/05/2022	18/01/2016	
1.16	HRT	Đinh Thị An Rô		Chị dâu	CCCD	030166018139	16/08/2021	18/01/2016	
1.17	HRT	Hà Thị Thoa		Chị dâu	CCCD	022167005943	22/12/2021	18/01/2016	
1.18	HRT	Hoàng Thị Yến		Chị dâu	CCCD	031170016895	20/08/2021	18/01/2016	
2	HRT	Nguyễn Tiến Hiệp	Thành viên Hội đồng quản trị/ Người uỷ quyền CBTT		CCCD	019063000045	18/12/2021	16/04/2018	
2.1	HRT	Nguyễn Văn Tưu		Bố	CCCD	019035000008	08/08/2022	16/04/2018	
2.2	HRT	Đoàn Thị Gia		Mẹ	CCCD	019142000027	08/08/2022	16/04/2018	
2.3	HRT	Lê Thị Tuệ Khanh		Vợ	CCCD	019163001680	18/12/2021	16/04/2018	
2.4	HRT	Nguyễn Lê Tuệ Linh		Con	CCCD	001190022858	18/12/2021	16/04/2018	
2.5	HRT	Nguyễn Lê Tuệ Minh		Con	CCCD	119838903	02/05/2022	16/04/2018	
2.6	HRT	Nguyễn Sỹ Hòa		Em	CCCD	019066000184	18/12/2021	16/04/2018	
2.7	HRT	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		Em	CCCD	001170037992	24/06/2021	16/04/2018	
2.8	HRT	Lê Cương Phương		Bố vợ		Không có			Đã mất
2.9	HRT	Lê Thị Mỹ Hào		Mẹ vợ		Không có			Đã mất
2.10	HRT	Khúc Lan Anh		Em dâu	CCCD	031175006321	18/12/2021	16/04/2018	
2.11	HRT	Đỗ Hồng Hạnh		Em rể	CCCD	034065000280	10/07/2021	16/04/2018	
2.12	HRT	Nguyễn Hoàng Thắng		Con rể	CCCD	001091026687	08/12/2021	16/04/2018	

3	HRT	Lê Minh Tuấn	Thành viên Hội đồng quản trị/ Phó Tổng Giám đốc		CCCD	36064000012	15/03/2013	18/01/2016	
3.1	HRT	Lê Văn Ngọc		Bố		Không có			Đã mất
3.2	HRT	Lê Thị Quảng		Mẹ	CMND	049138000124	14/04/2021	18/01/2016	
3.3	HRT	Nguyễn Thị Hà		Vợ	CCCD	036168000005	24/06/2021	18/01/2016	
3.4	HRT	Lê Hoài Anh		Con	CCCD	036192000013	24/06/2022	18/01/2016	
3.5	HRT	Lê Chấn Hưng		Con	CCCD	036202001561	27/01/2023	18/01/2016	
3.6	HRT	Lê Minh Châu		Anh	CCCD	036062021367	22/12/2021	18/01/2016	
3.7	HRT	Lê Minh Long		Em	CCCD	026069002667	10/04/2021	18/01/2016	
3.8	HRT	Lê Thị Hương		Em	CCCD	036173002658	02/07/2021	18/01/2016	
3.9	HRT	Nguyễn Văn Kỳ		Bố vợ	CCCD	036031005217	28/03/2023	18/01/2016	
3.10	HRT	Nguyễn Thị Tiên		Mẹ vợ	CCCD	036138000511	09/01/2017	18/01/2016	
3.11	HRT	Nguyễn Thị Nga		Chị đầu	CCCD	036168000174	21/02/2023	18/01/2016	
3.12	HRT	Đào Thị Ngọc		Em đầu	CCCD	036179010029	10/04/2021	18/01/2016	
3.13	HRT	Nguyễn Mạnh Chiến		Em rể	CCCD	036066002717	02/07/2021	18/01/2016	
4	HRT	Nguyễn Hồng Linh	Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc		CCCD	027068000053	25/07/2021	10/10/2017	
4.1	HRT	Nguyễn Văn Trục		Bố		Không có			Đã mất
4.2	HRT	Tạ Thị Tỷ		Mẹ		Không có			Đã mất
4.3	HRT	Nguyễn Minh Thư		Vợ	CCCD	001170009346	15/11/2016	10/10/2017	
4.4	HRT	Nguyễn Thu Trang		Con	CMND	013208494	24/06/2009	10/10/2017	
4.5	HRT	Nguyễn Minh Huyền		Con	CCCD	00130526112	26/22/2020	10/10/2017	
4.6	HRT	Nguyễn Thị Lâm		Chị	CMND	125568195	03/03/2020	10/10/2017	
4.7	HRT	Nguyễn Văn Âm		Anh	CCCD	027048000480	10/04/2021	10/10/2017	
4.8	HRT	Nguyễn Văn Áp		Anh	CMND	125582643	25/09/2020	10/10/2017	
4.9	HRT	Nguyễn Văn Lâm		Anh	CCCD	027058000231	13/03/2021	10/10/2017	
4.10	HRT	Nguyễn Văn Ngà		Anh	CMND	125631300	29/05/2011	10/10/2017	
4.11	HRT	Nguyễn Ngọc Hời		Bố vợ		Không có			Đã mất
4.12	HRT	Nguyễn Thị Dý		Mẹ vợ	CMND	125722076	26/07/2012	10/10/2017	
4.13	HRT	Phạm Công Hoàn		Anh rể	CCCD	1258711098	24/09/2015	10/10/2017	
4.14	HRT	Nguyễn Thị Sang		Chị đầu	Hộ chiếu	271540006681	29/03/2021	10/10/2017	
4.15	HRT	Nguyễn Thị Quýt		Chị đầu	CMND	125722558	22/09/2020	10/10/2017	
4.16	HRT	Nguyễn Thị Tâm		Chị đầu	CMND	11814791	15/06/2009	10/10/2017	
4.17	HRT	Nguyễn Thị Xoa		Chị đầu	CMND	125631301	29/05/2011	10/10/2017	
5	HRT	Trần Văn Nam	Phó Tổng Giám đốc phụ trách		CCCD	031065006582	10/04/2021	01/01/2022	
5.1	HRT	Trần Văn Kiến		Bố		Không có			Đã mất
5.2	HRT	Hoàn Thị Vinh		Mẹ		Không có			Đã mất
5.3	HRT	Phạm Thị Huệ		Vợ	CCCD	031172007378	10/04/2021	01/01/2022	
5.4	HRT	Trần Thị Băng Tâm		Con	CCCD	0311940073858	25/04/2021	01/01/2022	

5.5	HRT	Trần Công Thành		Con	CCCD	031200003803	10/04/2021	01/01/2022	không liên lạc được
5.6	HRT	Trần Trọng Tài		Anh		Không có		01/01/2022	không liên lạc được
5.7	HRT	Trần Văn Năng		Anh		Không có		01/01/2022	không liên lạc được
5.8	HRT	Trần Thị Oanh		Chị		Không có		01/01/2022	không liên lạc được
5.9	HRT	Trần Văn Bằng		Anh		Không có			Đã mất
5.10	HRT	Trần Thị Hải		Em		Không có		01/01/2022	không liên lạc được
5.11	HRT	Phạm Hữu Phần		Bố vợ		Không có			Đã mất
5.12	HRT	Vũ Thị Loan		Mẹ vợ		Không có		01/01/2022	không liên lạc được
5.13	HRT	Phạm Thị Lan		Chị vợ		Không có			Đã mất
5.14	HRT	Phạm Thị Tuyết		Chị vợ		Không có		01/01/2022	không liên lạc được
5.15	HRT	Phạm Thị Lý		Chị vợ		Không có		01/01/2022	không liên lạc được
5.16	HRT	Phạm Thị Kim		Chị vợ		Không có		01/01/2022	không liên lạc được
5.17	HRT	Phạm Văn Cao		Em vợ		Không có		01/01/2022	không liên lạc được
6	HRT	Lương Văn Chiến	Kế toán trưởng		CCCD	30082000125	23/11/2022	15/11/2019	
6.1	HRT	Lương Văn Thu		Bố đẻ	CCCD	30082000125	18/12/2021	15/11/2019	
6.2	HRT	Phạm Thị Tinh		Mẹ đẻ	CCCD	030047000587	17/03/2017	15/11/2019	
6.3	HRT	Nguyễn Minh Thu		Vợ	CCCD	033182000033	05/05/2021	15/11/2019	
6.4	HRT	Lương Quỳnh Anh		Con	CCCD	001309035808	09/03/2023	15/11/2019	
6.5	HRT	Lương Bảo Anh		Con		001312065663		15/11/2019	Giấy khai sinh
6.6	HRT	Lương Thị Hằng		Chị gái	CCCD	030171008238	05/04/2021	15/11/2019	
6.7	HRT	Lương Thị Nga		Chị gái	CCCD	030173019984	10/07/2021	15/11/2019	
6.8	HRT	Lương Thị Thìn		Chị gái	CCCD	030176000048	08/08/2014	15/11/2019	
6.9	HRT	Lương Thị Tú		Chị gái	CCCD	030179021371	09/08/2021	15/11/2019	
6.10	HRT	Nguyễn Đăng Hào		Bố vợ		Không có			Đã mất
6.11	HRT	Phạm Thị Hào		Mẹ vợ	CCCD	033157010261	24/06/2021	15/11/2019	
6.12	HRT	Trần Văn Sơn		Anh rể	CCCD	035065003310	08/04/2021	15/11/2019	
6.13	HRT	Nguyễn Văn Thông		Anh rể	CCCD	036065006845	10/05/2021	15/11/2019	
6.14	HRT	Bùi Huy Quang		Anh rể	CCCD	008070000076	04/08/2022	15/11/2019	
6.15	HRT	Nguyễn Hữu Hội		Anh rể	CCCD	034076006410	12/06/2022	15/11/2019	
7	HRT	Trần Thị Tú Anh	Trưởng ban Kiểm soát		CCCD	001168028419	17/05/2021	18/01/2016	
7.1	HRT	Trần Thiên Đoan		Bố		Không có			Đã mất
7.2	HRT	Trần Thị Nguyệt		Mẹ	CCCD	036139001340	24/5/2019	18/01/2016	
7.3	HRT	Nguyễn Anh Đức		Con	CCCD	001068000091	10/12/2012	18/01/2016	
7.4	HRT	Nguyễn Bá Anh Minh		Con	CCCD	001094014763	13/11/2018	18/01/2016	
7.5	HRT	Nguyễn Bá Anh Dũng		Con	CCCD	001202019432	10/7/2017	18/01/2016	
7.6	HRT	Trần Phương Mai		Chị	CCCD	001160015351	26/10/2020	18/01/2016	
7.7	HRT	Trần Thùy Quỳnh		Chị	CCCD	036162007213	19/5/2020	18/01/2016	
7.8	HRT	Trần Thiên Thắng		Em	CCCD	001071004939	9/7/2015	18/01/2016	
7.9	HRT	Nguyễn Bá Sinh		Bố chồng	CCCD	044038000084		18/01/2016	
7.10	HRT	Lê Thu Hà		Mẹ chồng	CCCD	042145000084		18/01/2016	
7.11	HRT	Nguyễn Xuân Hòa		Em chồng	CMND	56000080	10/05/2021	18/01/2016	
7.12	HRT	Phan Hòa Bình		Em rể	CCCD	001037005540	18/03/2016	18/01/2016	
7.13	HRT	Bùi Lệ Hằng		Em dâu	CMND	11797072	07/01/2010	18/01/2016	



8	HRT	Yương Phương Thảo	Thành viên ban kiểm soát		CCCD	001182055461	01/11/2022	26/04/2017	
8.1	HRT	Yương Đình Khánh		Bố	CCCD	030048001513	15/10/2018	26/04/2017	
8.2	HRT	Phạm Ngọc Thủy		Mẹ	CCCD	008155000036	15/10/2018	26/04/2017	
8.3	HRT	Trương Công Thành		Chồng	CCCD	038078009781	22/08/2019	26/04/2017	
8.4	HRT	Trương Vương Thảo My		Con	CCCD	001307054647	03/05/2022	26/04/2017	
8.5	HRT	Trương Đức Anh		Con		Không có		26/04/2017	còn bé
8.6	HRT	Yương Mỹ Anh		Em	CCCD	001192039205	18/10/2022	26/04/2017	
8.7	HRT	Trương Công Khanh		Bố chồng	CCCD	038046000156	17/05/2016	26/04/2017	
8.8	HRT	Nguyễn Thị Tuấn		Mẹ chồng	CCCD	038147002751	10/01/2020	26/04/2017	
8.9	HRT	Dương Việt Dũng		Em rể	CCCD	024085007013	04/04/2023	26/04/2017	
9	HRT	Lê Trần Hùng	Thành viên ban kiểm soát		CCCD	040077029509	11/11/2021	16/04/2018	
9.1	HRT	Lê Văn Nga		Bố		Không có			Đã mất
9.2	HRT	Trần Thị Cúc		Mẹ	CCCD	035151004468	11/11/2021	16/04/2018	
9.3	HRT	Hoàng Thị Kiều Diễm		Vợ	CCCD	008179010267	11/11/2021	16/04/2018	
9.4	HRT	Lê Phương Thảo		Con	CCCD	001308054058	11/05/2022	16/04/2018	
9.5	HRT	Lê Văn Mạnh		Em	CCCD	040079000388	17/08/2022	16/04/2018	
9.6	HRT	Hoàng Đức Thành		Bố vợ	CCCD	001037005918	10/07/2021	16/04/2018	
9.7	HRT	Hoàng Thị Thanh Hải		Mẹ vợ	CCCD	008144002592	10/07/2021	16/04/2018	
9.8	HRT	Hoàng Khánh Hồng		Em dâu	CCCD	001184019888	08/08/2022	16/04/2018	
10	HRT	Nguyễn Huy Đông	Thư ký Công ty		CCCD	42085000743	25/03/2020	16/07/2018	
10.1	HRT	Nguyễn Việt Hoà		Bố đẻ	CCCD	042055000535	31/03/2021	16/07/2018	
10.2	HRT	Đinh Thị Cát		Mẹ đẻ	CCCD	042161000514	31/03/2021	16/07/2018	
10.3	HRT	Nguyễn Hoài Nam		Em trai	CCCD	042088000290	26/01/2022	16/07/2018	
10.4	HRT	Lê Thị Na		Vợ	CCCD	040190042340	20/01/2022	16/07/2018	
10.5	HRT	Nguyễn Gia Khánh		Con trai		001216057230		16/07/2018	Giấy khai sinh
10.6	HRT	Lê Văn Trường		Bố vợ	CCCD	040047003464	10/12/2021	16/07/2018	
10.7	HRT	Nguyễn Thị Bình		Mẹ vợ	CMND	182042262	04/10/1993	16/07/2018	
10.8	HRT	Nguyễn Thị Quyên		Em dâu	CCCD	042195015206	07/01/2022	01/01/2020	
11	HRT	Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam		Công ty mẹ của tổ chức niêm yết	ĐKKD	113642	25/06/2010	18/01/2016	

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Huy Đông

